

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**
Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hoà, ngày 03 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 16/2026/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Ka Să Ô S** - Sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn ST A1, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* Bị đơn: Ông **Hà N** - Sinh năm: 1998

HKTT: Thôn ĐB, xã Nam K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka Să Ô S và ông Hà N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Ka Să Ô S và ông Hà N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 01 con chung là Ka Să Ôr, sinh ngày 13/01/2020 cho bà Ka Să Ô S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Ka Să Ô S không yêu cầu ông Hà N cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Bà Ka Să Ô S và ông Hà N xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Ka Să Ô S và ông Hà N xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Ka Să Ô S và ông Hà N mỗi người phải nộp 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Bà Ka Să Ô S tự nguyện nộp thay án phí cho ông Hà N. Tổng cộng bà Ka Să Ô S phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000404 ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Ka Să Ô S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Ka Să Ô S 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai trên.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- UBND xã Đa Ròn, huyện Đơn Dương (nay là UBND xã Đơn Dương), tỉnh Lâm Đồng (GCNKH số 103/2018, ngày 25/12/2018);
- Các đương sự;
- Lưu HS+AV (P).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền